

Bản án số: 155/2026/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Duy Phương;

Ông Lê Văn Mùi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2026/TLST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1063/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2026, đối với:

- Bị cáo: **Nguyễn Đình H.** (Giới tính: Nam) - Sinh năm 1991.

CCCD: 038xxx329.

Nơi cư trú: Tổ dân phố D (nay là Tổ dân phố Q), phường N, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Đình H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo H là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lê Thị M, có 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023; Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/9/2012, bị TAND thành phố Thanh Hóa (cũ), tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và ngày 26/9/2012 bị TAND thị xã Sầm Sơn (cũ), tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội danh nêu trên là 51 tháng tù. Đến ngày 17/12/2015 chấp hành xong hình phạt tù. Đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 24/01/2017 bị TAND quận Hoàng Mai (cũ), thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 13/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Đã chấp hành xong bản án.

Trong vụ án này bị cáo H bị tạm giữ ngày 15/5/2026, chuyển tạm giam 21/5/2026, tại Phân rại tạm giam Hà Trung (cơ sở 2), Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: 1. Anh Lê Văn H - sinh năm 1956. Vắng mặt.
2. Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1967. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố D, phường N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ 30 phút ngày 14/5/2026 tại nhà Nguyễn Đình H, sinh năm 1991 ở tổ dân phố (TDP) D, phường N, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an phường N, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Đình H đang sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ chai nhựa Number1 đựng thùng một lỗ bên $\frac{1}{2}$ thân chai, gắn ống hút nhựa qua thân vỏ chai tại vị trí đục thùng, đầu ống hút phía ngoài cuốn giấy bạc; 02 bật lửa ga màu hồng và màu xanh và 01 miếng giấy bạc bên trên bám dính chất màu đen và vụn cục màu đỏ (đã niêm phong gửi giám định).

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 13/5/2026 Nguyễn Đình H sử dụng tài khoản Telegram "Nguyễn Đình H" liên lạc với tài khoản tên "A L" để hỏi mua 05 viên ma túy loại Methamphetamine thì được tài khoản tên "A L" đồng ý bán với giá là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Người sử dụng tài khoản "A L" hẹn gặp H tại khu vực gần bến xe buýt thuộc phố M, phường Q1, tỉnh Thanh Hóa để giao nhận ma túy. Khi H đến để 500.000 đồng vào một túi bóng ven đường rồi gọi điện thông báo và chỉ chỗ cho "A L" biết, sau đó H đi lại bến xe buýt ngồi đợi. Khoảng 10 phút sau thì "A L" đi đến lấy tiền và để lại gói ma túy rồi gọi điện cho H đi lại lấy. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 14/5/2026 khi người thân trong nhà đang ngủ, H lấy vỏ chai nước Number1 ra đục thùng một lỗ, gắn ống hút nhựa, đổ nước lọc vào bên trong chai rồi lấy 05 viên ma túy ra đặt lên trên mảnh giấy bạc đốt để hít sử dụng. Khi H đang tự sử dụng thì bị phát hiện thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng số ma túy còn lại chưa sử dụng hết.

Đối với người sử dụng tài khoản Telegram "A L", H khai: Trước đó khi sử dụng mạng xã hội Facebook thì được giới thiệu nên đã liên lạc. Sau đó khoảng đầu năm 2026 H đã liên lạc hỏi mua 05 viên ma túy loại Methamphetamine đem về nhà tự sử dụng một mình hết. Đến ngày 13/5/2026 thì H cần sử dụng và hỏi mua lần thứ hai. H không biết thêm thông tin nào về nhân thân, lai lịch của người sử dụng tài khoản "A L".

Kết quả xét nghiệm chất ma túy xác định Nguyễn Đình H dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine).

Tại Bản kết luận giám định số 2309/KL-KTHS ngày 18/5/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất vụn cục màu đỏ của phong bì ký hiệu "TT-H" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,145g (không phải một bốn năm gam) loại: Methamphetamine; Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine trong chất màu đen bám dính gói giấy bạc của phong

bì ký hiệu "TT-H" niêm phong gửi giám định, không xác định được khối lượng chất ma túy; tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine bám dính trên bật lửa màu xanh của phong bì ký hiệu "TT-H" niêm phong gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy; Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine bám dính trên bật lửa màu hồng của phong bì ký hiệu "TT-H" niêm phong gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy; Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine bám dính trong chai nhựa, ống hút gắn giấy bạc của túi niêm phong mã số PS2 24053197 gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Đình H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo", theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu "TT-H", túi niêm phong mã số PS2 24053197 và 0,112 gam chất vụn cục màu đỏ; 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa màu hồng của phong bì ký hiệu "TT-H"; 01 chai nhựa nhãn hiệu number 1, thân chai bị đục thủng lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa, giấy bạc của túi niêm phong mã số PS2 2405B17. Tất cả được đựng trong túi niêm phong ký hiệu PS2A 051722, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Lê Văn Tuyền và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Các vật chứng nêu trên hiện đang quản lý tại kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam Nghi Sơn (cơ sở 2), Công an tỉnh Thanh Hóa. Đối với chiếc điện thoại di động Nguyễn Đình H sử dụng liên lạc với tài khoản "A L" để mua ma túy, quá trình điều tra H khai báo đã bị rơi mất, không rõ rơi ở đâu nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để truy tìm.

Trong vụ án này: Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Đình H khai nhận đã liên lạc mua của một người nam giới sử dụng tài khoản Telegram tên "A L". Quá trình điều tra CQĐT đã áp dụng các biện pháp điều tra để làm rõ và xử lý người sử dụng tài khoản Telegram "A L" trong vụ án này nhưng đến nay vẫn chưa xác định được. Do đó, CQĐT đã tách tài liệu có liên quan đến người nam giới sử dụng tài khoản Telegram "A L" để tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đình H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả H không thuộc diện đối tượng quản lý về ma túy. Do đó, H không phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Cơ quan điều tra chuyên Công an phường N, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình H, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 92/CT-VKSTHA-KV ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Thanh Hóa và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố về các tội danh và các điều luật áp dụng đối với

bị cáo như Bản Cáo trạng đã nêu. Cụ thể: Truy tố Nguyễn Đình H, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Đình H, mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa màu hồng; 01 chai nhựa nhãn hiệu number 1, thân chai bị đục thủng lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa, giấy bạc được đựng trong túi có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Phân trại tạm giam Nghi Sơn (cơ sở 2), Công an tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do nguồn thu nhập không ổn định, đang nuôi con nhỏ, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo không có tranh luận gì Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án không ai khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. *Về căn cứ kết tội*: Vào hồi 06 giờ 30 phút ngày 14/5/2026 tại Tổ dân phố D, phường N, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an phường N, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện Nguyễn Đình H đang sử dụng ma túy tại nhà ở của H. Quá trình điều tra H khai nhận H đã mua 05 viên ma túy loại Methamphetamine của một người có tài khoản tên "A L" với giá 500.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng, H đã sử dụng hết 4 viên còn lại 1 viên đang trong quá trình sử dụng thì bị Lực lượng chức năng phát hiện thu giữ qua giám giám định có tổng khối lượng là 0,145 gam, loại: Methamphetamine.

Cáo trạng số: 92/CT-VKSKV4 ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Thanh Hóa, truy tố Nguyễn Đình H, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo H có hành vi tàng trữ ma túy là hoàn toàn không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, là cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền và thống nhất quản lý các chất ma túy của nhà nước, ma túy là loại chất gây nghiện nên được quản lý rất nghiêm ngặt, nếu vi phạm không những gây khó

khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước mà còn góp phần tạo ra lớp người nghiện trong xã hội. Qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự đến cộng đồng dân cư và làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội nên mọi hành vi, vi phạm ở bất kỳ khâu nào liên quan đến ma túy đều bị xử lý rất nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4]. *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:* Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không lấy đó là bài học kinh nghiệm để rèn luyện bản thân mà ngày càng lấn sâu vào con đường phạm tội đó chứng tỏ ý thức rèn luyện bản thân và chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp nghiêm trọng. Quá trình, thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được pháp luật, nhận thức được hành vi nhưng do thời gian sử dụng ma túy đã lâu nên không làm chủ được bản thân, bất chấp pháp luật. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có thân nhân nhân là Liệt sĩ hiện nay gia đình bị cáo đang thờ cúng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, nhưng xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo là lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định và đang nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo:* Được xử lý, giải quyết tại phần quyết định của Bản án theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: - Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 61; 331; 333; 106; 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Đình H, 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 15/5/2026.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 bật lửa màu xanh; 01 bật lửa màu hồng; 01 chai nhựa nhãn hiệu number1, thân chai bị đục thủng lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa và giấy bạc được đựng trong túi có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Các

vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Phân trại tạm giam Nghi Sơn (cơ sở 2), Công an tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDKV4, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thuyền